

Bản án số: 87/2019/HSST

Ngày: 18 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Thái Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Đường

Bà Nguyễn Thị Thúy Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An Thm gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thu Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 18/7/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2019/QĐXX ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đối với các bị cáo:

1. Ven Thị L (Tên gọi khác: Ven Thị L) Giới tính: Nữ; sinh ngày 02 tháng 9 năm 1993 tại huyện K, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Con ông: Ven Phò H (chết) và bà Ven Mẹ H; Anh chị em ruột có 8 người (bị cáo là con thứ 2); chồng: Lương Văn M; Sinh năm: 1990. Đã ly hôn năm 2016; Con: Ven Thị Th; Sinh ngày 28/10/2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Ven Thị X; (Tên gọi khác: M); Giới tính: Nữ; Sinh ngày 25 tháng 9 năm 1985; Nơi ĐKKHKT: Bản Ph, xã Ph, huyện K, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 0/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Con ông: Ven Văn X; Con bà: Ven Thị X (đã chết); Anh chị em ruột có 3 người (bị cáo là con đầu); Chồng: Moong Văn Th, sinh năm 1980; Con: 03 người (lớn nhất 16 tuổi, nhỏ nhất 6 tuổi);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 16/11/2018 đến nay. Có mặt.

3. **Cụt Thị Th;** (Tên gọi khác: Không); giới tính: Nữ; Sinh ngày 15 tháng 7 năm 1986; Nơi ĐKHKTT: Bản Kẻo Phà Tú, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 0/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Con ông: Cụt Văn Măng và bà Cụt Thị Loan; Anh chị em ruột có 8 người (bị cáo là con thứ 7); Bị cáo có 2 chồng: Chồng thứ nhất: Cụt Văn Phong; đã chết; Chồng thứ hai: Lo Pho Ngọc, sinh năm 1987; Con: 05 người (lớn nhất 16 tuổi, nhỏ nhất 3 tuổi);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

4. **Moong Văn Th;** (Tên gọi khác: Moong Văn Cảnh); Giới tính: Nam; Sinh ngày 28 tháng 6 năm 1980; Nơi ĐKHKTT: Bản Ph, xã Ph, huyện K, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Con ông: Moong Văn X (đã chết) và bà Moong Me X; Anh chị em ruột có 06 người (bị cáo là con thứ 3); Vợ: Ven Thị X, sinh năm 1985; Con: 03 người (lớn nhất 16 tuổi, nhỏ nhất 6 tuổi);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Ph, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Trợ giúp viên pháp lý ông Nguyễn Văn Hùng, Chi nhánh trợ giúp pháp lý Nhà nước số 3, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị hại:* Cháu Ven Thị Thanh H; sinh năm 2018.

+ Đại diện của bị hại: Người giám hộ của bị hại - bà Ven Mẹ M; Nghề nghiệp: Cán bộ hội phụ nữ xã B, huyện K, Nghệ An. Vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền của bà Ven Mẹ May: Ông Tạ Ngọc Vân; Văn phòng luật sư Tạ Vân và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

+ *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Tạ Ngọc Vân; Văn phòng luật sư Tạ Vân và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/11/2018, Cụt Thị Th, sinh năm 1986, trú tại bản Kẻo Phà Tú, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An đến Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện K, tỉnh Nghệ An để làm thủ tục chuyển hộ khẩu thì gặp Ven Thị X, sinh năm 1985, trú tại Bản Ph, xã Ph, huyện K. X mời Th về nhà mình chơi. Khi ăn cơm, X nói với Th “về tìm trong Bản có ai đi Trung Quốc không?”. Cụt Thị Th biết được Ven Thị L, sinh năm 1993, trú tại Bản N, xã B, huyện K mới sinh con được mấy ngày nhưng không muốn nuôi nên Th nói với X “ở trong Bản N, xã B có một người mẹ đẻ con ra khổ quá không muốn nuôi mà muốn tìm người bán đi”, X nói với Th “Ừ thì đưa xuống đây”.

Chiều ngày 12/11/2018, Cụt Thị Th đến nhà anh Moong Phò Phương ở Bản N, xã B, huyện K để xác đèn pin và điện Th di động thì gặp Ven Thị Lđang bế cháu Ven Thị Thanh H, sinh ngày 28/10/2018 (con đẻ của L) đứng bên đường, L mời Th vào nhà chơi và nói với Th “Tôi khổ quá không muốn nuôi con, chị có biết ai nuôi được thì bán cho họ nuôi”, Th nói “ở Ph có chị đưa đi bán được, nếu đồng ý thì ngày mai ta đưa cháu đi”. Ven Thị L đồng ý. Cụt Thị Th ra về và ngủ cùng chồng là Lo Pho Ngọc, sinh 1987 tại nhà anh Moong Phò Phương.

Khoảng 5h sáng ngày 13/11/2018, Cụt Thị Th thức dậy đi đến nhà Ven Thị Lgọi L bế cháu Hà đến nhà anh Moong Phò Phương. Khi đến nhà anh Phương, Cụt Thị Th nói Lo Pho Ngọc đi gọi anh Moong Văn Hợp và Cụt Văn Năng (hai người làm nghề xe lai) đều trú tại Bản N, xã B để chở mẹ con Ven Thị L và Th đi ra bản Huồi Cáng, xã B, huyện K. Khi đến nhà anh Phương, Moong Văn Hợp chở Cụt Thị Th; Cụt Văn Năng chở mẹ con Ven Thị L. Khi đến bản Huồi Cáng, xã B, huyện K, Cụt Thị Th trả tiền xe lai cho anh Hợp và anh Năng mỗi người là 200.000 đồng. Do chưa có xe ô tô khách đi ra thị trấn Mường Xén, huyện K nên Th nói anh Hợp và anh Năng tiếp tục chở Th và mẹ con L ra thị trấn Mường Xén rồi Th sẽ trả thêm tiền, anh Hợp và anh Năng đồng ý.

Khoảng 08 giờ cùng ngày, tất cả đi đến cầu Khe Lợi, thuộc bản Piềng Ô, xã Ph, huyện K, Cụt Thị Th nói anh Hợp, anh Năng dừng xe nghỉ một lúc. Cụt Thị Th dùng điện Th di động của mình gọi cho Ven Thị X nói “Em đưa mẹ con nó xuống cầu Khe Lợi rồi, nhưng không có tiền để trả tiền xe lai” X nói với Th “Chờ một tý”. Sau khi nghe điện Th của Th, Ven Thị X nói chồng là Moong Văn Th, sinh năm 1980, điều khiển xe máy chở X đến cầu Khe Lợi gặp Cụt Thị Th và mẹ con Ven Thị L. Khi đến nơi, Ven Thị X đưa cho Cụt Thị Th 500.000 đồng để Th trả tiền xe lai. Moong Văn Hợp và Cụt Văn Năng nhận từ Cụt Thị Th 500.000 đồng và xin thêm 50.000 đồng để ăn sáng rồi ra về. Lúc này, Ven Thị X lấy điện Th ra chụp

ảnh cháu Ven Thị Thanh H khi Ven Thị L đang bế trên tay. Sau đó, X nói Moong Văn Th lấy xe máy chở mẹ con Ven Thị Đến thị trấn Mường Xén còn Ven Thị X và Cụt Thị Th đi bộ đến sau và gặp Moong Văn Th cùng mẹ con Ven Thị L đang đứng chờ bên đường thuộc Quốc lộ 7A, thuộc thị trấn M, huyện K rồi tất cả cùng vào một quán phở để ăn sáng. Sau khi ăn xong, Cụt Thị Th và Ven Thị L nói với Ven Thị X là Ven Thị L sinh con ra mà khổ quá, ăn không có nên không muốn nuôi con và nhờ Ven Thị X tìm giúp người để bán cho họ nuôi. Ven Thị X đồng ý và lấy điện Th ra gọi vào số điện Th 0971 493 693 cho một người phụ nữ (người phụ nữ này X quen khoảng từ đầu tháng 10 năm 2018 người đó giới thiệu là “người Tương Dương nhưng đang làm ăn ở Ngã 3 Diễn Châu”) để trao đổi việc mua bán cháu Ven Thị Thanh H con của Ven Thị L. Người phụ nữ đó hỏi X là “Bán bao nhiêu tiền?”. X hỏi L thì L nói “Bao nhiêu cũng được”, Ven Thị X hỏi L tiếp “40.000.000 đồng có được không?”, L đồng ý và Ven Thị X nói lại với người phụ nữ kia là “mẹ nó nói bán 40.000.000 đồng”. Người phụ nữ đó đồng ý, nhưng yêu cầu phải đưa cháu Hà đi làm xét nghiệm xem có bệnh tật gì không, sau đó yêu cầu đưa cháu Hà xuống Ngã 3 thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An giao cho người phụ nữ đó rồi lấy tiền. Do Ven Thị L đang mệt và đi xe ô tô bị say xe nên Ven Thị X nói Cụt Thị Th đưa cháu Hà đi, Cụt Thị Th nói không có tiền để đi, nếu đi thì trả tiền công cho Th; Ven Thị X nói với Ven Thị L “Em không đi được thì trả 5.000.000 đồng tiền công cho con Th để hắn đi Thy và trả cho vợ chồng anh, chỉ 3.000.000 đồng tiền công”. Ven Thị L đồng ý. Ven Thị X nói Moong Văn Th và Cụt Thị Th đi xe taxi bế cháu Ven Thị Thanh H đến bệnh viện đa khoa huyện K để làm thủ tục xét nghiệm, sau đó X đi xe lại về nhà ở Bản Ph, xã Ph, huyện K còn Ven Thị L vẫn ngồi tại quán phở. Khi Th và Th bế cháu Hà trở lại quán phở, Th đưa 100.000 đồng cho Ven Thị L để L bắt xe về nhà tại Bản N, xã B, huyện K và đưa 200.000 đồng cho Cụt Thị Th để Th bắt xe ô tô khách mang cháu Ven Thị Thanh H đến Ngã 3 thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu giao và lấy tiền từ người phụ nữ mà Ven Thị X đã gọi điện Th thỏa thuận trước đó. Cụt Thị Th bế cháu Ven Thị Thanh H bắt xe ô tô khách từ thị trấn Mường Xén, huyện K đi Ngã 3 thị trấn Diễn Châu, nhưng xe này chạy tuyến đường mòn Hồ Chí Minh về Vinh nên đến trước khách sạn Mường Thanh thuộc khối 2, thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông, Cụt Thị Th xuống xe để bắt ô tô khác đi Ngã 3 Diễn Châu thì bị lực lượng Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt giữ.

Ngày 14/11/2018, do biết việc bán con là vi phạm pháp luật nên Ven Thị L đầu thú và khai báo toàn bộ sự việc như trên với Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông.

Ngày 16/11/2018 Ven Thị X và Moong Văn Th đã đến công an huyện Con Cuông đầu thú hành vi phạm tội của mình và khai báo toàn bộ sự việc như trên.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 (một) chiếc điện Th di động nhãn hiệu Nokia 150, màu đen, đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim số 0945624851 thu của Cụt Thị Th;

+ 01 (một) chiếc điện Th di động nhãn hiệu Vivo, màu hồng be, đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim số 0396203979 thu của Ven Thị X;

+01 (một) chiếc điện Th di động nhãn hiệu Huawet, màu trắng, mặt trước của điện Th đã bị vỡ, đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim số 0398492765 thu của Moong Văn Th;

Đối với chiếc xe máy Moong Văn Th dùng để chở Ven Thị L và cháu Ven Thị Thanh H được xác định làm phương tiện phạm tội nhưng Moong Văn Th đã bán vào khoảng tháng 11 năm 2018 cho một người đàn ông (tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người mua xe Th không nhớ) để lấy tiền trả nợ và cho con ăn học nên không thu giữ được.

- Về dân sự: Người giám hộ của bị hại, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 62/CT-VKS-P2, ngày 11/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Ven Thị L đã phạm vào tội “Mua bán người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 151 của Bộ luật hình sự ; bị cáo Ven Thị X, Moong Văn Th, Cụt Thị Th đã phạm vào tội “Mua bán người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 151 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 151; điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt Ven Thị L 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 151; điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt Cụt Thị Th 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 151; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt Ven Thị X 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 151; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt Moong Văn Th 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán người dưới 16 tuổi”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu 03 điện thoại di động là phương tiện phạm tội. Về bồi thường dân sự: Ven Thị X, Moong Văn Th tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng. Người giám hộ cho bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến tranh luận về phần tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Ven Thị L, đối với các bị cáo Cụt Thị Th, Ven Thị X, Moong Văn Th đề nghị xét xử thấp hơn mức Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo do hoàn cảnh khó khăn.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại không có ý kiến tranh luận về phần tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ven Thị L.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Ven Thị Luyện, Moong Văn Th, Ven Thị X, Cụt Thị Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do biết được Ven Thị L, sinh năm 1993, trú tại Bản N, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An mới sinh con nhưng không muốn nuôi nên ngày 13/11/2018, Cụt Thị Th, sinh năm 1986, trú tại bản Kẻo Phà Tú, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; Ven Thị X, sinh năm 1985 và chồng là Moong Văn Th, sinh năm 1980 đều trú tại Bản Ph, xã Ph, huyện K, tỉnh Nghệ An bàn bạc,

thống nhất với Ven Thị Lmang cháu Ven Thị Thanh H, sinh ngày 28/10/2018 (con đẻ của L) bán cho một người phụ nữ ở Ngã 3, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (người phụ nữ này Ven Thị X quen qua điện Th, không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) với giá 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng. Sau khi nhận được tiền thì Ven Thị L sẽ trả tiền công cho Cụt Thị Th 5.000.000 (Năm triệu) đồng; Ven Thị X và Moong Văn Th 3.000.000 (Ba triệu) đồng. Trên đường Cụt Thị Th mang cháu Ven Thị Thanh H đi giao bán khi đến trước khách sạn Mường Thanh thuộc khối 2, thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông thì bị phát hiện, bắt giữ. Ngày 14 và 16 tháng 11 năm 2018, Ven Thị L, Ven Thị X, Moong Văn Th đã đến Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đầu thú về hành vi phạm tội của mình và khai báo toàn bộ sự việc như đã nêu trên. Như vậy, hành vi của bị cáo Ven Thị L đã phạm vào tội “Mua bán người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 151 của Bộ luật hình sự; bị cáo Ven Thị X, Moong Văn Th, Cụt Thị Th đã phạm vào tội “Mua bán người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 151 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Ven Thị Luyện, Moong Văn Th, Ven Thị X, Cụt Thị Th là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng không những xâm phạm danh dự, nhân phẩm và quyền tự do của trẻ em mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích vụ lợi. Trong vụ án này, bị cáo Ven Thị L trực tiếp bán con đẻ của mình là tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 151 Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm trái với đạo đức xã hội. Đối với bị cáo Ven Thị X là người khởi xướng, đề xuất về việc mua bán cháu Ven Thị Thanh H là người đứng ra liên hệ với người mua cháu bé ở Diễn Châu để trao đổi về giá cả và sẽ nhận tiền công 3.000.000 đồng. Bị cáo Cụt Thị Th là người gặp L để bàn bạc chuyện bán cháu bé, dẫn L đến gặp X đồng thời là người thực hành tích cực trong suốt quá trình đưa cháu Hà đi và sẽ nhận tiền công 5.000.000 đồng.

Đối với bị cáo Th là người giúp sức giữ vai trò thứ yếu. Nên Hội đồng xét xử đánh giá vai trò của bị cáo L, Th, X cao hơn đối với bị cáo Th. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm minh phù hợp tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, việc mua bán người bị hại chưa đạt, hậu quả chưa xảy ra, các bị cáo L, X Th đã ra đầu thú. Đặc biệt, cần xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo L, trước khi sinh cháu Ven Thị Thanh H bị cáo L đã có 05 lần sinh con nhưng đều bị chết, bị

cáo sinh cháu H khi tâm lý chưa ổn định, lo sợ sẽ không nuôi được cháu bé. Hơn nữa, chồng bị cáo đi làm ăn xa không quan tâm đến vợ con, bên cạnh bị cáo không có người thân thích quan tâm, chăm sóc, không có tiền để nuôi con dẫn đến phạm tội. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 151 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”, do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, điều kiện kinh tế khó khăn, các bị cáo chưa hưởng lợi từ hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Ven Thị X, Moong Văn Th tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền lợi cho bị hại không có yêu cầu về phần bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện Th di động nhãn hiệu Nokia 150, màu đen, + 01 (một) chiếc điện Th di động nhãn hiệu Vivo, màu be hồng, +01 (một) chiếc điện Th di động nhãn hiệu Huawet, màu trắng, mặt trước của điện Th đã bị vỡ, đã qua sử dụng... là phương tiện phạm tội của vụ án

Đối với chiếc xe máy Moong Văn Th dùng để chở Ven Thị L và cháu Ven Thị Thanh H được xác định làm phương tiện phạm tội nhưng Moong Văn Th đã bán vào khoảng tháng 11 năm 2018 cho một người đàn ông (tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người mua xe Th không nhớ) để lấy tiền trả nợ và cho con ăn học nên không thu giữ được.

[8] Đối với người phụ nữ ở Ngã 3 thị trấn Diên Châu, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An mà Ven Thị X biết được và liên lạc qua điện Th, hiện tại không xác định được họ tên, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau

[9] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ven Thị L (Ven Thị L), Cụt Thị Th, Ven Thị X (Mẹ Th), Moong Văn Th (Moong Văn C) phạm tội “Mua bán người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 151; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ven Thị L 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cụt Thị Th 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ven Thị X 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2018.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Moong Văn Th 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện Th di động nhãn hiệu Nokia 150, màu đen, + 01 (một) chiếc điện Th di động nhãn hiệu Vivo, màu be hồng, +01 (một) chiếc điện Th di động nhãn hiệu Huawet, màu trắng, mặt trước của điện Th đã bị vỡ, đã qua sử dụng.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 4 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Ven Thị L, Cụt Thị Th, Ven Thị X, Moong Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT Công an Nghệ An;
- Cục THDS tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Hồng Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đình Đường

Nguyễn Thị Thúy Minh

Thái Thị Hồng Vân

BÁO CÁO ÁN

1. **Ven Thị L**(Tên gọi khác: Ven Thị Lêu); sinh ngày 02 tháng 9 năm 1993 tại huyện K, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT: Bản N, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An
2. **Ven Thị X**; Tên gọi khác: Mẹ Th; Sinh ngày 25 tháng 9 năm 1985; Nơi ĐKHKTT: Bản Ph, xã Ph, huyện K, tỉnh Nghệ An
3. **Cụt Thị Th**; Sinh ngày 15 tháng 7 năm 1986; Nơi ĐKHKTT: Bản Kẻo Phà Tú, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An.
4. **Moong Văn Th**; Tên gọi khác: Moong Văn Cảnh; Sinh ngày 28 tháng 6 năm 1980; Nơi ĐKHKTT: Bản Ph, xã Ph, huyện K, tỉnh Nghệ An

Nội dung vụ án: Do biết được Ven Thị L, sinh năm 1993, trú tại Bản N, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An mới sinh con nhưng không muốn nuôi nên ngày 13/11/2018, Cụt Thị Th, sinh năm 1986, trú tại bản Kẻo Phà Tú, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An; Ven Thị X, sinh năm 1985 và chồng là Moong Văn Th, sinh năm 1980 đều trú tại Bản Ph, xã Ph, huyện K, tỉnh Nghệ An bàn bạc, thống nhất với Ven Thị Lmang cháu Ven Thị Thanh H, sinh ngày 28/10/2018 (con đẻ của L) bán cho một người phụ nữ ở Ngã 3, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (người phụ nữ này Ven Thị X quen qua điện Th, không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) với giá 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Sau khi nhận được tiền thì Ven Thị L sẽ trả tiền công cho Cụt Thị Th 5.000.000đ (năm triệu đồng); Ven Thị X và Moong Văn Th 3.000.000đ (ba triệu đồng). Trên đường Cụt Thị Th mang cháu Ven Thị Thanh H đi giao bán khi đến trước khách sạn Mường Thanh thuộc khối 2, thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông thì bị phát hiện, bắt giữ. Ngày 14 và 16 tháng 11 năm 2018, Ven Thị L, Ven Thị X, Moong Văn Th đã đến Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đầu thú về hành vi phạm tội của mình và khai báo toàn bộ sự việc như đã nêu trên.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo X, Th, Th: điểm b, s khoản 1,2 điều 51 BLHS, của bị cáo L điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

Các bị cáo được áp dụng Điều 57 BLHS phạm tội chưa đạt.

Đề nghị: